TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSPT-CTN
Ngày 10/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh

Các thẩm phán: Ông Hà Viết Toàn và ông Nguyễn Tiến Sỹ.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Thái Thị Mỹ Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa*: Bà Đỗ Thị Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 10 Tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2022/TLPT-HS-CTN ngày 16 tháng 12 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh H, sinh năm 1981, tại huyện P, tỉnh B; Nơi cư trú: Làng L, xã I, huyện C, tỉnh G; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh H và bà Trần Thị T, bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc A và 02 (hai) người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh H có giấy phép lái xe hạng E, H là lái xe cho nhà xe do ông Phạm Xuân B làm chủ, chạy tuyến xã I, huyện C, tỉnh G đi thành phố Q, tỉnh B và ngược lại. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/3/2022, H điều khiển xe ô tô khách BKS: 81B - 009.02 chở anh Nguyễn Thành C (trú tại: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh G) là lái xe cùng với H, cùng một số hành khách và hàng hóa đi từ cảng hàng không huyện P, tỉnh B đi đến xã Ia Pia để trả khách và giao hàng hóa. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe đến địa phận xã I, huyện C, tỉnh G theo tỉnh lộ 665 hướng đi từ UBND xã I đi UBND xã I. Khi đến Km 11+150m tỉnh lộ 665 thuộc địa phận thôn A, xã I, huyện C, H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 40km/h - 45km/h, H phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô BKS: 81B2 – 575.04 do chị Trương Thị Quỳnh L điều khiển chở cháu Lê Thị Quỳnh N ngồi giữa và bà Phạm Thị Kim D ngồi sau cùng (cả ba cùng trú tại: Thôn A, xã I,

huyện C, tỉnh G), cách đầu xe ô tô của H khoảng 10m, xe này đi với tốc độ khoảng 30km/h - 40km/h. H điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường phía bên trái theo hướng đi của H là 1,6m so với tim đường. Trong lúc điều khiển xe, H có nhìn sang trái mục đích là để xác định điểm trả hàng cho khách. Khi quay lại nhìn về phía trước thì H thấy xe mô tô do chị L điều khiển đã đi sang phần đường bên trái theo hướng đi của H và đang đi thẳng cách đầu xe ô tô của H khoảng 03m đến 04m. Do khoảng cách quá gần, H không xử lý kịp nên xe ô tô của H điều khiển đã tông vào đuôi xe mô tô BKS: 81B2 - 575.04 do chị L điều khiển, H đạp thắng nhưng không kịp. Xe ô tô của H đẩy xe mô tô do chị L điều khiển đi một đoạn khoảng 30m đến 35m về phía trước thì dừng lại. H xuống xe, thấy đầu xe mô tô đổ nghiêng bên phải ở phía trước đầu xe ô tô, đầu xe mô tô quay về mép đường bên phải, đuôi xe mô tô quay về mép đường bên trái. H thấy chị L, N và bà D ở phía dưới gầm xe ô tô, vị trí bên phải của đầu xe ô tô. H nói anh Cư lùi xe lại và cùng người dân đưa chị L, N, bà D ra khỏi gầm xe để đưa đi cấp cứu.

Hậu quả: Bà Phạm Thị Kim D chết tại chỗ, cháu Lê Thị Quỳnh N bị thương điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai đến ngày 30/3/2022 thì xuất viện và chị Trương Thị Quỳnh L bị thương nhẹ. Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 225/KL- KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của Phạm Thị Kim D là mất máu cấp do rách động mạch dưới đòn phải.

Tại Kết luận giám định tư pháp ngày 04/4/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai, kết luận: Xe ô tô khách BKS: 81B – 009.02 tài thời điểm giám định không đảm bảo an toàn kỹ thuật (số chỗ ngồi không đúng theo tài liệu kỹ thuật; Dây đai an toàn của ghế hành khách không có; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị vỡ, nứt).

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL – HĐĐGTS ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Prông. Xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 81B2 – 575.04 là 1.049.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị can Huỳnh Thanh H về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HSST ngày 10/11/2022, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Đđiều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H **14** (mười bốn) tháng tù, Thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo: Trong thời hạn luật định, bị cáo Huỳnh Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm. Bị cáo rút kháng cáo về phần xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo với lý do hoàn cảnh khó khăn, có 02 con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình.

Đại diện hợp pháp người bị hại có văn bản trình bày ý kiến: Sau khi gây tai nạn bị cáo ăn năn hối cải, bồi thường kịp thời trách nhiệm dân sự để khắc phục hậu quả, thường xuyên thăm hỏi gia đình bị hại. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo và có cơ hội giúp đỡ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 342; Điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS đề nghị đình chỉ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Có cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/3/2022, tại Km 11+150m tỉnh lộ 665 thuộc địa phận thôn A, xã I, huyện C, tỉnh G, bị cáo Huỳnh Thanh H là người có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô khách BKS: 81B – 009.02 lấn sang phần đường bên trái và thiếu quan sát nên đã tông vào đuôi xe mô tô BKS: 81B2 – 575.04 do chị Trương Thị Quỳnh L điều khiển chở cháu Lê Thị Quỳnh N và bà Phạm Thị Kim D đi cùng chiều. Hậu quả làm bà Phạm Thị Kim D chết.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Thanh H về tội: "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Sau phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 14 tháng tù là đúng với tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm hồ sơ bệnh án đề ngày 17/11/2022 của Bệnh viện nhi thành phố P, tỉnh G chứng minh có con đẻ là

cháu Huỳnh Hải Đ bị bệnh phải điều trị phẫu thuật và xuất trình đơn của đại diện hợp pháp người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo vì có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, nuôi 02 con nhỏ thường xuyên đau ốm.

Xét thấy bị cáo có nơi thường trú rõ ràng; Có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Có khả năng tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Nên chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Thanh H.

2. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Thanh H .

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G, về hình phạt.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh H **14 (Mười bốn)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **28 (Hai mươi tám)** tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/02/2023).

Giao bị cáo Huỳnh Thanh H cho UBND xã I, huyện C, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Huỳnh Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Chư Prông;
- THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã Ia Pia;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA,TGĐ&NCTN.

Nguyễn Văn Sinh